

Bản án số: 12/2024/HNGĐ-ST
Ngày 09/5/2024
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ly Giờ Gụ

Bà Tường Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà – Là thư ký của Tòa án nhân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Nghiệp- Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 109/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXX-ST ngày 02 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2024/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tẩn Lở M;

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Vàng Láo S;

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Tẩn Lở M vắng mặt nhưng trong đơn khởi kiện ngày 20/12/2023 và trong quá trình tham gia tố tụng chị Tẩn Lở M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Tẩn Lở M và anh Vàng Láo S kết hôn ngày 19/01/2011, hôn nhân dựa trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phìn Ngan, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn, vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do hai người luôn bất đồng quan điểm sống. Mặc dù, chị M đã cố gắng để cuộc sống gia đình hoà thuận nhưng giữa hai người vẫn không tìm ra tiếng nói chung dẫn đến vợ, chồng thường xuyên xảy ra cãi, chửi tình cảm vợ, chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Chị Tẩn Lở M và anh Vàng Láo S đã sống ly thân với nhau từ tháng 3/2011 đến nay.

Nay, xét thấy cuộc sống chung vợ, chồng thực sự không còn hạnh phúc. Chị Tần Lữ M đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vàng Láo S.

Về con chung: Trong thời gian chung vợ, chồng không có con chung nên nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết

Về tài sản: Nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự đảm bảo việc giải quyết vụ án dân sự kịp thời, đúng pháp luật, thu thập chứng cứ đúng theo qui định pháp luật. Thư ký phiên toà và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử; Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 ; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tần Lữ M.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Tần Lữ M được ly hôn với anh Vàng Láo S.

Về án phí: Chị Tần Lữ M thuộc hộ nghèo theo Giấy xác nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 04/GNC-HN-HCN ngày 04/01/2023 của UBND xã Phìn Ngan. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Tần Lữ M được miễn nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Ngày 20/12/2023 chị Tần Lữ M khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giải quyết việc ly hôn với anh Vàng Láo S; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Láo Sáng, xã Phìn Ngan huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định mối quan hệ pháp luật, nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát giải quyết là “Ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Bát Xát đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn anh Vàng Láo S nhưng bị đơn không đến Tòa

án để tham gia tố tụng cũng như không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tần Lữ M. Nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hoà giải theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên toà bị đơn vắng mặt lần thứ hai. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Toà án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tần Lữ M và anh Vàng Láo S kết hôn ngày 19/01/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Phìn Ngan, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ, chồng không có sự hòa hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm sống dẫn đến hai người thường xuyên xảy ra cãi, chửi nhau tình cảm vợ, chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Anh, chị đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2011 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ, chồng giữa chị Tần Lữ M và anh Vàng Láo S đã kéo dài, hai người đã sống ly thân, hôn nhân đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tần Lữ M. Xử cho chị Tần Lữ M được ly hôn với anh Vàng Láo S là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản: Nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Xét đơn đề nghị miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí của nguyên đơn và Giấy chứng nhận hộ nghèo số 04/CN HN-HCN ngày 04/01/2023 của UBND xã Phìn Ngan xác nhận chị Tần Lữ M thuộc hộ nghèo ở địa phương. Vì vậy, HĐXX chấp nhận cho chị Tần Lữ M được miễn 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định tại theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tần Lữ M.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tần Lữ M được ly hôn với anh Vàng Láo S. Quan hệ hôn nhân của chị Tần Lữ M và anh Vàng Láo S chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Chị Tần Lữ M được miễn 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (2);
- Chi cục THADS huyện Bát Xát (1);
- Các đương sự (2);
- UBND xã Phìn Ngan(1);
- (Kết hôn 19/01/2011)
- Lưu Văn phòng (1),
- Lưu hồ sơ vụ án (1);

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

